

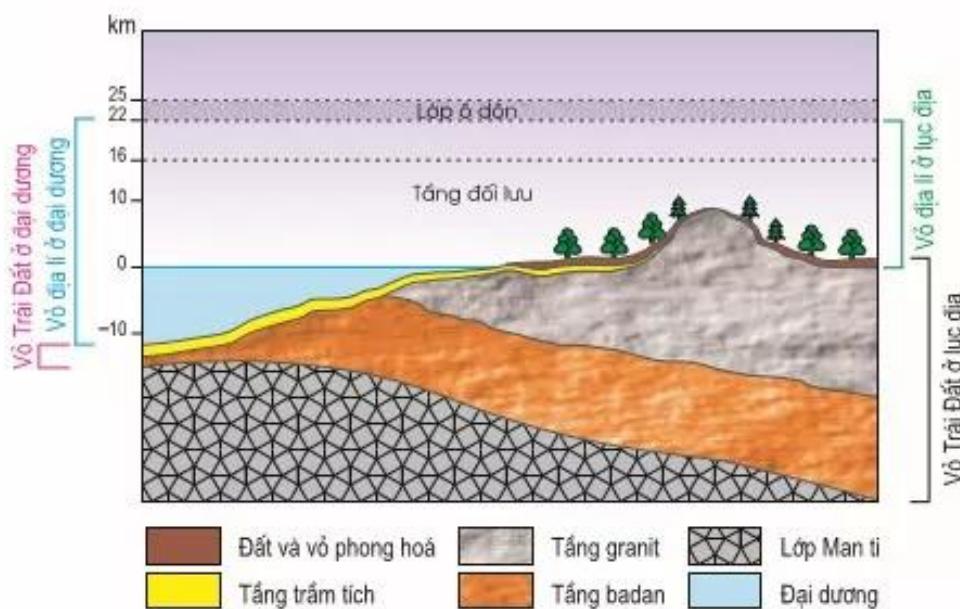
Chương VII

MỘT SỐ QUY LUẬT CỦA LỚP VỎ ĐỊA LÍ

Bài 28 LỚP VỎ ĐỊA LÍ. QUY LUẬT THỐNG NHẤT VÀ HOÀN CHỈNH CỦA LỚP VỎ ĐỊA LÍ

I - LỚP VỎ ĐỊA LÍ

Lớp vỏ địa lí (lớp vỏ cảnh quan) là lớp vỏ của Trái Đất, ở đó các thành phần (khí quyển, thạch quyển, thuỷ quyển, thổ nhưỡng quyển và sinh quyển) xâm nhập và tác động lẫn nhau.



Hình 28 - Sơ đồ lớp vỏ địa lí của Trái Đất

Chiều dày của lớp vỏ địa lí khoảng 30 - 35 km (tính từ giới hạn dưới của lớp ôđôn đến đáy vực thẳm đại dương ; ở lục địa xuống hết lớp vỏ phong hoá) (hình 28).

Lớp vỏ địa lí hình thành và phát triển theo những quy luật địa lí chung nhất. Dưới đây chúng ta xét một số quy luật chính.

II - QUY LUẬT THỐNG NHẤT VÀ HOÀN CHỈNH CỦA LỚP VỎ ĐỊA LÍ

1. Khái niệm

Quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của lớp vỏ địa lí là quy luật về mối quan hệ quy định lẫn nhau giữa các thành phần của toàn bộ cũng như của mỗi bộ phận lãnh thổ trong lớp vỏ địa lí.

Nguyên nhân tạo nên quy luật này là do tất cả những thành phần của lớp vỏ địa lí đều đồng thời chịu tác động trực tiếp hoặc gián tiếp của ngoại lực và nội lực, vì thế chúng không tồn tại và phát triển một cách cô lập. Những thành phần này luôn xâm nhập vào nhau, trao đổi vật chất và năng lượng với nhau khiến chúng có sự gắn bó mật thiết để tạo nên một thể thống nhất và hoàn chỉnh.

2. Biểu hiện của quy luật

Trong tự nhiên, bất cứ lãnh thổ nào cũng gồm nhiều thành phần ảnh hưởng qua lại phụ thuộc nhau. Nếu một thành phần thay đổi sẽ dẫn tới sự biến đổi của các thành phần còn lại và toàn bộ lãnh thổ.

Ví dụ 1: Đầm lầy là vùng có địa hình trũng, nông, nước ngập hầu như quanh năm, thực vật chỉ có các loài ưa nước như sậy, súng, rong rêu... còn động vật có tôm, cá, nhuyễn thể... Theo thời gian, thực vật trong đầm lầy ngày càng mọc rậm rạp ; sau khi chết đi, xác của chúng bị phân huỷ tại chỗ ngày càng nhiều, kết hợp với các vật liệu do nước mưa mang từ các vùng xung quanh đến làm cho đầm lầy bị lấp đầy dần. Khi không còn ngập nước nữa thì đầm lầy trở nên khô cạn. Các động vật sống ở nước và phần lớn các thực vật ưa nước bị chết, đất rắn lại và biến đổi tính chất.

Ví dụ 2 : Sự biến đổi của khí hậu từ khô hạn sang ẩm ướt sẽ làm chế độ dòng chảy thay đổi, làm tăng quá trình xói mòn, mặt khác làm thực vật phát triển mạnh, quá trình phá huỷ đá và hình thành đất nhanh hơn.

Ví dụ 3 : Rừng bị phá huỷ dẫn đến khí hậu bị biến đổi, dòng chảy không ổn định, lũ lụt, hạn hán xảy ra thường xuyên hơn, đất đai bị thoái hoá, sinh vật bị suy giảm.

■ Phân tích các ví dụ trên và rút ra nhận xét về mối quan hệ giữa các thành phần tự nhiên trong lớp vỏ địa lí.

3. Ý nghĩa thực tiễn của quy luật

Do lớp vỏ địa lí mang tính thống nhất và hoàn chỉnh nên chúng ta có thể dự báo trước về sự thay đổi của các thành phần tự nhiên khi sử dụng chúng. Việc xây đập trên sông làm cho mực nước dâng cao, dẫn đến ngập lụt các vùng xung quanh ; việc dẫn nước để tưới cho các vùng khô hạn hoặc việc làm khô các đầm lầy nhất định ánh hưởng đến toàn bộ cảnh quan, thậm chí có thể dẫn tới những hậu quả trái với ý muốn của con người.

■ Nếu ví dụ cụ thể về tác động của con người đến tự nhiên đã mang lại những hậu quả không như mong muốn. Để hạn chế những hậu quả đó, ta cần phải làm gì ?

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Lớp vỏ địa lí là gì ? Nêu thành phần cấu tạo và độ dày của lớp vỏ địa lí.
2. Trình bày khái niệm, biểu hiện và ý nghĩa thực tiễn của quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của lớp vỏ địa lí.
3. Tìm ví dụ minh họa cho những hậu quả xấu do tác động của con người gây ra đối với tự nhiên. Nêu các biện pháp ngăn chặn những hậu quả xấu đó.